

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **175/2021/TLST/HNGĐ**, ngày 12 tháng 7 năm 2021 giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Lê Xuân T – sinh năm 1995.

Địa chỉ cư trú: Xóm 3, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

- **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị T - sinh năm 1993.

Địa chỉ cư trú: Xóm 3, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các Điều 54; 55; khoản 1 Điều 59; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Xuân T và chị Nguyễn Thị T.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về con chung: Giao cháu Lê Bảo N, sinh ngày 05/8/2021 cho anh Lê Xuân T trực tiếp nuôi dưỡng đến lúc trưởng thành. Giao cháu Lê Bảo B, sinh ngày 25/01/2018 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến lúc trưởng thành.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Đương sự chưa yêu cầu.

Chị Nguyễn Thị T, anh Lê Xuân T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích con chung các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lê Xuân T chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí của anh T được tính trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh T đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Thành (Biên lai thu tiền số: 0003020 ngày 12 tháng 7 năm 2021). Trả lại cho anh T 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND H. Yên Thành;
- UBND xã (ĐKKH)
- THA Dân sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Phạm Văn Giang**